

Panium - Số Hai Mươi Một

Sự vận động hướng đến đạo luật Ngày Chủ nhật trong xứ vinh hiển

Jeff Pippenger

2026-03-05

Lịch sử từ câu mười sáu đến hai mươi hai trong Đa-ni-ên đoạn mười một mở đầu và kết thúc bằng một sự tiên trưng của luật ngày Chủ nhật. Việc điểm đầu và điểm cuối của tuyến này trùng nhau cho thấy dấu ấn của Đấng Christ, Đấng An-pha và Ô-mê-ga. Về phương diện tiên tri, điều đó đòi hỏi câu mười sáu phải được đặt song hành với câu hai mươi hai. Khi điều này được thực hiện, lịch sử của xứ vinh hiển, như được tiêu biểu qua tuyến Mác-ca-bê, được chuyển vào phần lịch sử của các câu mười đến mười lăm.

Những người Maccabê

Cuộc khởi nghĩa của người Macabê tượng trưng cho khoảng thời gian hai mươi hai năm bắt đầu từ năm 1776 và kết thúc khi Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ trở thành vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh vào năm 1798. Điều này xác lập con số hai mươi hai như một chuỗi lịch sử gắn trực tiếp với thời kỳ cuối cùng vào năm 1798, là nơi câu bốn mươi của Đa-ni-ên đoạn mười một bắt đầu.

Việc xác định mối liên hệ giữa con số hai mươi hai với năm 1798 là điều quan trọng. Cuộc khởi nghĩa Macabê, khi làm kiêu mẫu cho Cách mạng Hoa Kỳ, đặt cả hai cuộc cách mạng của đất vinh hiển (theo nghĩa đen và nghĩa thiêng liêng) vào cùng một loại, như những cuộc cách mạng đã khước từ nghệ thuật trị quốc của nhà Seleukos và các vua châu Âu, cũng như nghệ thuật trị giáo của Hy Lạp và La Mã. Trong cả hai chứng từ lịch sử ấy, Hy Lạp và La Mã đại diện cho vua phương bắc.

Dòng Maccabê được thể hiện ở câu hai mươi ba, nhưng nó biểu trưng cho một lịch sử khởi đầu 33 năm sau Panium được nêu ở câu mười lăm, và hơn một trăm năm trước Pompey ở câu mười sáu. Dòng ấy kết thúc tại sự phán xét của thập tự giá, một sự phán xét kéo dài đến năm 70 SCN, mặc dù giai đoạn phán xét ấy trong câu hai mươi hai được gọi đơn giản là thập tự giá. Về phương diện tiên tri, dòng Maccabê—đại diện cho đất vinh hiển từ năm 1776, rồi năm 1798 với vương triều Hasmônê, kế đó là vương triều Hêrôđê cho đến thập tự giá và năm 70 SCN—kết thúc tại câu hai mươi hai; và nó khởi đầu với hai mươi hai năm từ 1776 đến 1798. Hai mươi hai năm từ 1776 đến 1798 cũng tiên trưng cho hai mươi hai năm từ 9/11 đến 2023, vốn được tiên trưng như hai mươi hai ngày trong Đa-ni-ên mười. Dòng Maccabê khởi đầu và kết thúc với “hai mươi hai”.

Bốn nhà cầm quyền La Mã

Các câu mười sáu đến hai mươi hai trực tiếp xác định bốn nhà cai trị Rô-ma và đồng thời trình bày một tuyến khác trong các câu ấy. Dòng Maccabean được sắp đặt dựa trên nguyên tắc 'lập lại và mở rộng', còn dòng Rô-ma được trình bày trực tiếp trong các câu. Pompey đã chinh phục hai chướng ngại đầu trong ba chướng ngại, đồng thời Rô-ma lên ngôi như vương quốc thứ tư trong lời tiên tri

Kinh Thánh tại trận Actium vào năm 31 trước Công Nguyên. Sau ông là Julius Caesar, Augustus Caesar và Tiberias Caesar. Pompey là một tướng lĩnh, và ba biểu tượng sau cùng được liên kết lại với nhau với tư cách là các hoàng đế.

Nhà cai trị sau cùng trong bốn nhà cai trị chết ở câu hai mươi hai, là câu thuật lại việc Đấng Christ bị đóng đinh, vì vậy chúng ta phải đưa nhà cai trị sau cùng trong bốn nhà cai trị của La Mã quay trở lại luật ngày Chủ nhật của câu mười sáu. Khi làm như vậy, Pompey sẽ đại diện cho cột mốc thứ nhất trong bốn cột mốc, trong đó cột mốc thứ tư và sau cùng tương ứng với luật ngày Chủ nhật của câu mười sáu. Câu mười sáu sẽ được đại diện bởi Tiberias Caesar, và trận Panium ở câu mười lăm sẽ được đại diện bởi Augustus Caesar, trận Raphia ở câu mười một sẽ là Julius Caesar, như vậy đánh dấu Tướng Pompey là câu mười và năm 1989.

Điều này cho thấy rằng “lịch sử ẩn giấu” của câu bốn mươi trong Đa-ni-ên mười một, tức lịch sử từ sự sụp đổ của Liên Xô năm 1989 cho đến luật ngày Chủ nhật của câu bốn mươi một, được thể hiện qua ba tuyến tiên tri được tìm thấy trong phần lịch sử do các câu mười đến hai mươi ba trình bày. Ma-ca-bê, các nhà cai trị La Mã và ba trận chiến của các quyền lực ủy nhiệm của La Mã.

Đây là lần thứ ba tôi đến với anh em. Mọi điều sẽ được xác lập bởi lời chứng của hai hoặc ba nhân chứng. 2 Cô-rinh-tô 13:1.

Ba cuộc chiến tranh ủy nhiệm

Câu mười đánh dấu sự kết thúc của Chiến tranh Syria lần thứ tư, diễn ra từ năm 219 đến năm 217 TCN, khi Antiochus III Magnus (Đại đế) tái tập kết lực lượng để chuẩn bị cho trận chiến được nêu ở câu mười một, vốn là trận Raphia, trận sẽ được biểu trưng bởi Julius Caesar. Câu mười chỉ ra sự sụp đổ của Liên Xô vào năm 1989, như được thể hiện ở câu bốn mươi, và Pompey phù hợp với lịch sử ấy. Câu mười sáu tượng trưng cho việc chinh phục đất vinh hiển của Giu-đa, tiêu biểu cho luật ngày Chủ nhật tại Hoa Kỳ; tuy nhiên, Pompey cũng tương ứng với năm 1989, và vào năm 1989 Rôma hiện đại đã chinh phục chướng ngại đầu tiên của mình; nhưng khi làm như vậy, Rôma hiện đại đồng thời đã chinh phục về phương diện thuộc linh nước Mỹ Kháng Cách, khi quyền dụ Ronald Reagan thiết lập một liên minh bí mật với đất vinh hiển. Việc một vị vua kết liên mình với dân phụ của Rôma tượng trưng cho sự tà dân thuộc linh.

Năm 1989 là thời điểm dân phụ của La Mã bắt đầu bước ra khỏi thời kỳ bảy mươi năm của mình để phạm tà dân với hết thảy các vua trên đất. Vào năm 1989, vị vua thứ nhất là Hoa Kỳ, vì Hoa Kỳ cũng được tượng trưng bởi Akháp, người đã lấy Giê-sa-bên làm vợ, là dân phụ của Ty-rơ trong Ê-sai đoạn hai mươi ba.

Và sẽ xảy ra trong ngày đó, rằng Ty-rơ sẽ bị quên lãng bảy mươi năm, theo những ngày của một vua; sau cuối bảy mươi năm, Ty-rơ sẽ ca hát như một kỹ nữ. Hỡi kỹ nữ đã bị quên lãng, hãy cầm đàn hạc, đi quanh thành; hãy tấu lên những điệu du dương, hát nhiều bài ca, để người có thể được nhớ đến. Và sẽ xảy ra sau cuối bảy mươi năm, rằng Chúa sẽ thăm viếng Ty-rơ, và nó sẽ trở lại với tiền công của mình, và sẽ phạm sự gian dân với mọi vương quốc trên thế gian, trên mặt đất. Isaiah 23:15–17.

Dâm phụ đã bị quên lãng vào “thời kỳ cuối cùng” năm 1798, khi nàng nhận vết thương chí tử, như được biểu trưng trong câu bốn mươi của Đa-ni-ên đoạn mười một. Vào “thời kỳ cuối cùng” năm 1989, nàng bắt đầu thời kỳ chữa lành vết thương chí tử của mình bằng cách phạm tà dâm với vương quốc sẽ là kẻ đầu tiên cưỡng bách thi hành dấu ấn thẩm quyền của nàng. Vương quốc ấy được biểu trưng bởi Akháp, và bởi nước Pháp, là nước đã đặt giáo triều lên ngai của thế gian vào năm 538 và là vương quốc tiên phong ủng hộ sự trỗi dậy của quyền lực giáo hoàng. Vì lẽ đó, họ được gọi là “trưởng tử của Giáo hội Công giáo”, cũng như “trưởng nữ của Giáo hội Công giáo”. Pháp và Akháp đều làm chứng về vai trò của Hoa Kỳ từ năm 1989 cho đến luật Chủ nhật.

Trong Ê-sai chương hai mươi ba, dâm phụ của Ty-rơ—cũng chính là dâm phụ trong Khải Huyền mười bảy, trên trán có ghi “Ba-by-lôn Lớn”—bị “quên lãng” trong lịch sử của Hoa Kỳ, khởi từ năm 1798, khi chế độ giáo hoàng thôi không còn là vương quốc thứ năm trong lời tiên tri Kinh Thánh, tức con thú từ biển của Khải Huyền mười ba. Bấy giờ, Hoa Kỳ khởi sự vai trò vương quốc thứ sáu của lời tiên tri Kinh Thánh như con thú từ đất của Khải Huyền mười ba. Sau cùng, Hoa Kỳ trở thành vua đứng đầu trong mười vua của Khải Huyền mười bảy. Lịch sử biểu tượng của một giai đoạn “bảy mươi năm,” tức “những ngày của một vua,” đại diện cho bảy mươi năm Ba-by-lôn cai trị với tư cách vương quốc thứ nhất của lời tiên tri Kinh Thánh. Điều này làm kiêu mẫu cho lịch sử của Hoa Kỳ từ năm 1798 cho đến luật Chủ nhật, trong đó tuyên bên ngoài của lịch sử Hoa Kỳ được biểu trưng bởi sừng của chủ nghĩa cộng hòa, còn tuyên bên trong được biểu trưng bởi sừng của Tin Lành. Hai cái sừng ấy tượng trưng cho cốt lõi của Hiến pháp, vốn thiết định sự phân ly giữa nhà nước và giáo hội, và chúng là chủ đề liên quan đến tương lai của Hoa Kỳ.

Bảy mươi năm được ấn định để kỹ nữ của Ty-rơ bị lãng quên; rồi từ “thời kỳ tận cùng” năm 1989 cho đến luật ngày Chủ nhật, nàng bắt đầu cất tiếng hát. Nàng khởi đầu bằng một liên minh bí mật khi thâm tóm nền tôn giáo của nước Mỹ theo Tin Lành và khiến cơ cấu chính trị của Vua phương Nam sụp đổ qua sự tan rã của Liên Xô. Một thời đoạn bảy mươi năm kết thúc trong một bối cảnh lịch sử, nơi Antiôkhô Đại đế đứng ở chính giữa một giai đoạn mười bảy năm được chia thành mười và bảy, mà khi nhân lên thì bằng “bảy mươi”. Vào lúc khởi đầu của khoảng thời gian ngoại tại dài hai trăm năm mươi năm, vốn kết thúc giữa Raphia và Panium, lời tiên tri thời gian nội tại về hai nghìn ba trăm năm khởi đầu bằng “bảy mươi” tuần lễ được ấn định cho dân của Đa-ni-ên. Đến cuối bảy mươi tuần lễ ấy, vào năm 34 SCN, Y-sơ-ra-ên xưa đã vĩnh viễn bị Đức Chúa Trời ly hôn, với tư cách là dân giao ước được chọn của Ngài; và khi ấy Đức Chúa Trời đã bước vào hôn ước với Tân nương Cơ Đốc của Ngài và bắt đầu vươn tới các dân ngoại.

Năm 207 trước Công Nguyên, Antiochus đứng ở điểm giữa của “bảy mươi”, qua đó xác định sự kết thúc địa vị quốc gia được biệt đãi của vương quốc ông với tư cách là “đất vinh hiển” nơi Ngài đã chọn để đẩy lên Israel hiện đại. Sự kết thúc của Hoa Kỳ với tư cách là vương quốc thứ sáu tại thời điểm luật ngày Chủ nhật là sự chấm dứt “bảy mươi năm” của Ê-sai. Dòng thời gian hai trăm năm mươi năm của Antiochus xác định việc đóng cửa ân điển cho sừng Cộng hòa của Hoa Kỳ, ngay trước luật ngày Chủ nhật của câu mười sáu. Hai nghìn ba trăm năm kết thúc khi cuộc phán xét khởi sự vào ngày 22 tháng 10 năm 1844 là kiêu mẫu cho thời điểm phán xét khép lại tại luật ngày Chủ nhật. Chuỗi hai nghìn ba trăm năm khởi đầu với bảy mươi tuần lễ, qua đó xác định sự kết thúc của Israel theo nghĩa đen với tư cách là dân được chọn của Đức Chúa Trời. Sự kết thúc của toàn bộ

thời kỳ hai nghìn ba trăm năm đi đến chỗ phong trào Kháng Cách chấm dứt, trong khi phong trào Cơ Đốc Phục Lâm tiếp diễn cho đến luật ngày Chủ nhật. Khi cửa đóng của năm 1844 được lặp lại, các cửa sẽ đóng lại đối với sừng Cộng hòa, sừng Kháng Cách và con thú chính quyền.

Việc Antiochus đứng giữa giai đoạn mười và bảy là đứng tại điểm kết thúc thời kỳ ân điển của ông. Thời kỳ ân điển dành cho chính quyền Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, tức là con thú từ đất, chấm dứt vào thời điểm luật ngày Chúa Nhật, nhưng thời kỳ ân điển của sừng Cộng hòa chấm dứt trước luật ngày Chúa Nhật.

Đức Giê-su phán cùng người rằng: Ta không bảo ngươi là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy. Ma-thi-ơ 18:22.

Cụm từ “bảy mươi lần bảy” là chỗ duy nhất trong Kinh Thánh nơi các con số được diễn đạt dưới dạng bội số theo cách này. “Bảy mươi lần bảy” là bốn trăm chín mươi năm đã được “án định” cho dân của Đa-ni-ên. Đó là bảy mươi tuần lễ khởi đầu cho hai nghìn ba trăm, và vào cuối hai trăm năm mươi năm kể từ cùng một điểm khởi đầu, Antiochus đến ở giữa mười và bảy. Tại đó, Antiochus Đại đế đứng vào vị trí của mình trong những hồi cuối của câu chuyện ông trong vở kịch thánh thiêng của cuộc đại tranh chiến.

Cửa đóng năm 1844 tượng trưng cho cửa đóng của luật ngày Chủ nhật, và trước luật ngày Chủ nhật ở câu mười sáu, một giai đoạn bảy năm bắt đầu với việc Antiochus đánh dấu sự cáo chung vương quốc của mình; rồi vương quốc ấy chấm dứt khi bảy năm kết thúc. Giai đoạn bảy năm ấy tượng trưng cho kỳ thử thách của ảnh tượng con thú, và giai đoạn ấy khởi sự từ luật ngày Chủ nhật thứ nhất năm 321. Trước luật ngày Chủ nhật thứ nhất, vốn tiêu biểu cho luật ngày Chủ nhật sau cùng, có một giai đoạn mười năm khởi đầu bằng một sắc chỉ. Với “sắc chỉ” năm 313, kỳ thử thách, được biểu thị bằng mười năm, bắt đầu; rồi Antiochus ban hành luật ngày Chủ nhật thứ nhất và kỳ ân điển của sừng Cộng hòa chấm dứt. Đến cuối bảy năm, Panium và luật ngày Chủ nhật đến, gây nên sự phân chia Đông và Tây vào năm 330.

Pompey

Pompey chinh phục đất vinh hiển trong câu mười sáu, nhưng trong khoảng thời gian hai năm từ 65 đến 63 TCN, Pompey, qua đó ứng nghiệm Đa-ni-ên đoạn tám, câu chín, đã thật sự chinh phục "phương đông" và "đất [vinh hiển]", tiền trưng cho sự chinh phục kép trong câu bốn mươi và năm 1989.

Trở ngại thứ ba của La Mã ngoại giáo sẽ được vượt qua bởi Augustus Caesar, người được biết đến vì đã hình thành Tam đầu chế La Mã chính thức thứ nhất, đại diện cho liên minh tam phân chính thức đầu tiên tại La Mã. Ở dấu mốc thứ ba của các nhà lãnh đạo La Mã, liên minh tam phân ấy được ghi dấu một cách chính thức trong lịch sử La Mã. Chính tại luật ngày Chủ Nhật trong câu mười sáu mà liên minh tam phân của con rồng, con thú và tiên tri giả được thiết lập, và rồi con chim gian ác được đưa trở lại vào vị trí của nó tại Shinar, như được Xa-cha-ri trình bày.

Augustus Caesar thiết lập Tam hùng La Mã chính thức đầu tiên, nhưng nó được các sử gia gọi là Tam hùng thứ hai, vì Julius Caesar cũng đã lập một Tam hùng, song đó không phải là một Tam hùng chính thức của chính quyền La Mã. Mỗi liên hệ giữa Julius và Augustus Caesar, với tư cách

là những biểu tượng của liên minh ba bên gồm con rồng, con thú và tiên tri giả trong biến cố đạo luật Chủ nhật sắp đến, được tiên trưng bởi Julius ở giai đoạn khởi đầu của phong trào cưỡng chế thi hành các đạo luật Chủ nhật, và bởi Augustus ở giai đoạn kết thúc. Mỗi tương quan tiên tri ấy cũng được biểu thị qua cuộc vây hãm của Cestius vào năm 67, tiếp theo đó là cuộc vây hãm của Titus. Julius tương ứng với Cestius, và Augustus tương ứng với Titus. Julius và Augustus tượng trưng cho liên minh ba bên, còn Cestius và Titus tượng trưng cho một cuộc vây hãm.

Thời kỳ mà phong trào đòi ban hành đạo luật về ngày Chủ nhật khởi sự, xét trên phương diện tiên tri, bắt đầu vào năm 313, được đánh dấu bởi Sắc lệnh Milan. Rồi đến năm 321, ở điểm giữa của thời kỳ mười bảy năm, đạo luật về ngày Chủ nhật thứ nhất được ban hành. Bước thứ ba của việc phân chia vương quốc thành Đông và Tây, tượng trưng cho sự phân hoá tại Hoa Kỳ giữa những người nhận lấy dấu của con thú và những người nhận lãnh ấn của Đức Chúa Trời, diễn ra vào năm 330. Có một chuỗi các đạo luật về ngày Chủ nhật dẫn đến một đạo luật về ngày Chủ nhật; và năm 321 đánh dấu đạo luật về ngày Chủ nhật thứ nhất, dẫn đến đạo luật về ngày Chủ nhật sau cùng vào năm 330.

Khác với hai trăm năm mươi năm của Antiochus, hai trăm năm mươi năm của Nero xác định một đoạn gồm tám năm đến trung điểm của luật Chủ nhật thứ nhất, rồi tiếp đến chín năm. Dòng trên dòng, Antiochus và Nero xác định hai thời kỳ được biểu trưng bằng ba mốc. Trong cả hai dòng, mốc đầu và mốc cuối đều giống nhau: một sắc lệnh lúc khởi đầu được đánh dấu bằng một cuộc hôn nhân kết thúc bằng ly hôn, và một trận chiến giữa vua phương Bắc và vua phương Nam ở lúc khởi đầu và lúc kết thúc. Luật Chủ nhật thứ nhất năm 321 ở phần giữa ắt là nơi Antiochus đang đứng. Ông đang đứng tại điểm kết thúc của một tiến trình thử nghiệm được biểu trưng bởi mười năm, và tiến trình thử nghiệm ấy bày tỏ Antiochus như là kẻ thứ tám vốn thuộc về bảy, khi ông hình thành một ảnh tượng của con thú, là kẻ thứ tám vốn thuộc về bảy. Đồng thời, một trăm bốn mươi bốn nghìn trải qua một tiến trình thử nghiệm và được biến đổi từ Hội Thánh Laodicea thứ bảy sang Hội Thánh thứ tám là Philadelphia.

Vào thời điểm luật ngày Chủ nhật đầu tiên, việc dựng lập hình tượng bắt đầu, và kết thúc tại luật ngày Chủ nhật trong Khải Huyền chương mười ba, câu mười một, một câu đối chiếu khởi đầu của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ như một con chiên với sự kết thúc của nó như một con rồng. Số mười ba là biểu tượng của sự phản loạn; và trong bối cảnh câu mười một, biểu tượng của sự phản loạn, tức Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ nói như một con rồng, là dấu của con thú; trong khi đó, biểu tượng của những ai có ấn của Đức Chúa Trời là con số mười một. Khải Huyền 13:11 xác định sự phân chia giữa những người nhận dấu của con thú và những người nhận ấn của Đức Chúa Trời tại luật ngày Chủ nhật, khi Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ nói như một con rồng.

Thời kỳ thử thách của hình tượng con thú có những dấu chỉ cụ thể vừa đánh dấu sự xuất hiện của nó, vừa tiêu biểu cho sự kết thúc của nó. Từ thời Nô-ê cho đến Lễ Thối Kèn, Đức Chúa Trời chẳng hề thay đổi; Ngài luôn công bố trước một thời kỳ thử thách trước khi nó đến. Những lời công bố ấy được tìm thấy trong Lời tiên tri của Ngài. Đa số người Cơ Đốc Phục Lâm (tôi giả định như vậy) không biết rằng trong biến cố tàn phá Giê-ru-sa-lem đã có hai cuộc vây hãm, hoặc rằng ngày của sự hủy diệt sau cùng trùng đúng ngày trong năm mà Nê-bu-cát-nết-sa đã hủy phá Giê-ru-sa-lem và đền thờ lần thứ nhất—alpha. Họ cũng có thể không hay biết rằng các cuộc vây hãm khởi sự vào

những kỳ lễ thánh và kết thúc vào một kỳ lễ thánh, hoặc rằng thời kỳ vây hãm kéo dài ba năm rưỡi. Nếu họ không biết những dữ kiện ấy, thì có lẽ khó có khả năng rằng họ sẽ nhận ra Giuliô Xê-da đánh dấu điểm khởi đầu của thời kỳ thử thách của hình tượng con thú trong sự biểu hiện hoàn hảo nhất của nó. Bởi “sự biểu hiện hoàn hảo”, tôi muốn nói đến sự ứng nghiệm sau cùng của nó.

Cùng một thời kỳ ấy được biểu thị từ năm 1888 cho đến luật ngày Chủ nhật, rồi một lần nữa từ 9/11 cho đến luật ngày Chủ nhật; nhưng sự ứng nghiệm trọn vẹn của thời kỳ tiên tri về việc dựng lập hình tượng của con thú, như được tiêu biểu qua Constantine Đại đế trong giai đoạn từ năm 313 đến 330, bắt đầu trong nhiệm kỳ của vị tổng thống thứ tám kể từ thời kỳ tận cùng vào năm 1989.

Kể từ đạo luật Chủ Nhật thứ nhất, kỳ thử thách liên quan đến ngày Sa-bát và ngày Chủ Nhật được khai mở trong một thời kỳ được tượng trưng bởi bảy năm của An-ti-ô-khơ. Bảy năm của dòng An-ti-ô-khơ nhân với chín năm của dòng Nê-rô bằng sáu mươi ba; và vào năm 63 TCN, Pompey đã chinh phục Đất Vinh Hiển, ứng nghiệm câu mười sáu của Đa-ni-ên đoạn mười một. Khi đạo luật Chủ Nhật được ban hành, chín vị vua sẽ thừa nhận Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ là vị vua tối thượng trong số mười vua đồng ý trao vương quốc của mình cho dâm phụ của Ty-ơ-rơ, là kẻ rồi sẽ phạm dâm với hết thảy các vua trên đất.

Phù hợp với cấu trúc tiên tri của dụ ngôn mười trinh nữ, cuộc hôn phối giữa con thú và tiên tri giả đã được thực hiện vào năm 1989, nhưng đến luật ngày Chủ nhật thì cuộc hôn phối ấy được viên mãn. Một phân dạng của lịch sử ấy là giai đoạn phán xét người sống, khởi đầu vào ngày 11/9 năm 2001. Từ thời điểm đó cho đến luật ngày Chủ nhật, tức thời kỳ thử luyện của hình tượng con thú, cũng là thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn, sự phán xét được thi hành trên dân giao ước của Đức Chúa Trời, và trên xứ sở nơi họ đã cư ngụ để ứng nghiệm lời tiên tri về giao ước của Áp-ra-ham. Trong giai đoạn ấy, Hội Thánh La-ô-đi-xê của Cơ Đốc Phục Lâm An Thất Nhật bị phán xét, rồi đến những người tự xưng là trinh nữ cũng bị phán xét. Như vậy, sừng Tin Lành bị phán xét; và nó bị phán xét trong giai đoạn mà trước hết Đảng Dân chủ của sừng cộng hòa đã bị phán xét, cho đến năm 2024, khi sự phán xét đối với Đảng Cộng hòa của sừng cộng hòa hiện đang diễn ra. Chính quyền hiến định là con thú mang hai sừng và bị phán xét tại luật ngày Chủ nhật.

Khoảng thời kỳ từ năm 1989 đến Luật Ngày Chủ nhật được biểu hiện qua một phân dạng từ 11/9 cho đến Luật Ngày Chủ nhật, nhưng sự ứng nghiệm trọn vẹn của việc dựng lập hình tượng của con thú nằm nơi vị tổng thống thứ tám, là người thuộc về bảy. Mười bảy năm của Nê-rô là một phân dạng của lịch sử từ 11/9 đến Luật Ngày Chủ nhật. Mười bảy năm của Antiôkhô cũng vậy. Cuộc hôn phối của Reagan và liên minh bí mật được hoàn tất bằng một liên minh công khai trong nhiệm kỳ của vị tổng thống thứ tám. Cuộc hôn phối thứ nhất trong các cuộc hôn phối Anpha và Ômêga được tượng trưng bởi Đạo luật Yêu nước năm 2001, khi luật Anh được đổi sang luật La Mã. Cuộc hôn phối của Chiếu chỉ Milan đánh dấu sự khởi đầu của sự ứng nghiệm trọn vẹn việc dựng lập hình tượng của con thú. Cấu trúc của nó dựa trên cấu trúc của hôn lễ mười trinh nữ, và biểu thị cuộc hôn phối giả mạo xảy ra trong khi cuộc hôn phối chân thật đang diễn ra.

Thời kỳ thử thách của hình tượng con thú biểu trưng cho “bài thử” mà chúng ta phải vượt qua trước khi được “đóng ấn”. Nhà của Đức Chúa Trời được phán xét trước, rồi đến khi có luật ngày Chủ nhật, những người ở ngoài nhà của Đức Chúa Trời được phán xét. Thời kỳ phán xét sau cùng,

trước hết trong nhà của Đức Chúa Trời rồi đến đại đoàn dân, bắt đầu với luật ngày Chủ nhật đầu tiên. Sẽ có một luật ngày Chủ nhật đầu tiên tại Hoa Kỳ, đánh dấu sự khởi đầu của sự ứng nghiệm trọn vẹn và sau cùng về thời kỳ thử thách của hình tượng con thú, là thời kỳ về sau chấm dứt tại luật ngày Chủ nhật ứng nghiệm Khải Huyền 13:11. Luật ngày Chủ nhật ấy là luật ngày Chủ nhật sau cùng trong xứ vinh hiển. Luật ngày Chủ nhật sau cùng trong xứ vinh hiển chính là luật ngày Chủ nhật đầu tiên trên thế giới, đánh dấu thời kỳ thử thách của hình tượng con thú cho thế giới. Thời kỳ thử thách của thế giới bắt đầu tại luật ngày Chủ nhật ở Hoa Kỳ trong câu mười một của chương mười ba. Khi Hoa Kỳ “nói” như một con rồng tại luật ngày Chủ nhật sắp đến, các câu mười hai trở đi trong chương ấy biểu thị thời kỳ thử thách của hình tượng con thú cho thế giới.

Bởi đó, điều quan trọng cần nhận thấy là lời tiên tri hai trăm năm mươi năm liên hệ đến Nê-rô, vốn kết thúc bằng giai đoạn mười bảy năm khởi đi từ sắc lệnh năm 313, tiếp đến là đạo luật Ngày Chủ nhật đầu tiên năm 321, rồi sự phân chia Đông và Tây năm 330. Ba bước trong đường lối tiên tri của Nê-rô xoay quanh sự bách hại: Nê-rô là biểu tượng của sự bách hại, và khoảng thời kỳ 250 năm ấy tượng trưng cho Hội thánh Smyrna, chấm dứt vào năm 313 khi Hội thánh của sự thỏa hiệp xuất hiện. Bước thứ ba đánh dấu sự kết thúc của một vương quốc; vì vậy, khi áp dụng cho Hoa Kỳ, nó biểu thị đạo luật Ngày Chủ nhật và sự chuyển tiếp từ vương quốc thứ sáu sang vương quốc thứ bảy và thứ tám. Khi áp dụng cho thế giới, dấu mốc thứ ba là sự kết thúc thời kỳ ân điển của nhân loại, điều đã được tiên hình bởi sự kết thúc thời kỳ ân điển đối với Hoa Kỳ vào lúc khởi đầu thời kỳ thử luyện của thế giới về hình tượng của con thú.

Đó là lý do vì sao Augustus Caesar, vị thứ ba trong bốn nhà cai trị La Mã dẫn đến luật ngày Chủ nhật, vốn được biểu trưng bằng thập tự giá như đã nêu trong câu hai mươi hai, có thể đại diện cho thập tự giá, mặc dù sau ông sẽ là Tiberias, người cũng đại diện cho thập tự giá. Thời kỳ thử thách của hình tượng con thú là một phép thử kép: trước hết thử thách đất, rồi đến biển. Đất chỉ Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, và biển chỉ thế giới.

Sự thử nghiệm về hình tượng của con thú tạo ra sự nhân đôi các dấu hiệu; ở đó alpha của thời kỳ thứ hai cũng là omega của thời kỳ thứ nhất. Năm 321 chứng kiến đạo luật ngày Chủ nhật đầu tiên trong lịch sử tiên tri, và trong mười bảy năm xác định thời kỳ thử nghiệm về hình tượng của con thú, 321 là luật ngày Chủ nhật thứ nhất tại Hoa Kỳ dẫn đến luật ngày Chủ nhật omega của thời kỳ thử nghiệm về hình tượng của con thú tại đất vinh hiển. Tuy nhiên, 321 cũng là luật ngày Chủ nhật đầu tiên cho thế giới, vì vậy năm 321 đánh dấu trung điểm của cả phần khởi đầu lẫn phần kết thúc của thời kỳ thử nghiệm về hình tượng của con thú. Năm 313 là sự khởi đầu, và sự khởi đầu ấy là một sắc lệnh, vốn là hình bóng của luật ngày Chủ nhật. Mười bảy năm của Nê-rô xác định một thời kỳ các luật ngày Chủ nhật leo thang cho đến khi kết thúc thời kỳ ân điển của loài người.

Sắc lệnh đó làm hình bóng cho đạo luật Ngày Chúa nhật thứ nhất, dẫn đến sự đóng cửa ân điển. Pompey chiếm Giu-đa ở câu mười sáu, làm hình bóng cho đạo luật Ngày Chúa nhật; và Julius Caesar lập nên Liên minh Tam hùng thứ nhất, tuy là một liên minh ba phần không chính thức, song các sử gia vẫn xem đó là liên minh đầu tiên. Việc Julius Caesar làm hình bóng cho liên minh ba phần của đạo luật Ngày Chúa nhật lại làm hình bóng cho Tam hùng chính thức của Augustus Caesar, vốn được tiếp nối bởi Tiberias tại thập giá. Cả bốn vị cai trị La Mã đều làm hình bóng cho đạo luật Ngày Chúa nhật, cũng như cả ba giai đoạn trong mười bảy năm trị vì của Nero.

Pompey tương ứng với năm 1989; Julius tương ứng với câu mười một; Augustus tương ứng với câu mười lăm, và Tiberias với câu mười sáu. Câu chuyện về Julius trong các câu ấy bao gồm cuộc tiến vào Ai Cập và Cleopatra của ông. Lịch sử ấy được Marc Antony lặp lại. Marc Antony là vị tướng chủ chốt của Julius Caesar vào thời điểm Julius bị ám sát bằng hai mươi ba nhát dao đâm. Số hai mươi ba tượng trưng cho luật ngày Chủ nhật, và cái chết của Julius bởi 23 vết thương là một vương quốc chấm dứt tại luật ngày Chủ nhật. Marc Antony, Augustus Caesar và Marcus Lepidas sau đó đã lập nên Tam Đầu Chế chính thức đầu tiên để báo thù cho cái chết của ông. Một trong ba quyền lực ấy, Marc Antony, đã lặp lại cuộc chạm trán của Julius với Ai Cập và Cleopatra.

Dù là Julius hay Marc Antony, cả hai đều là những biểu tượng của La Mã, còn Cleopatra là một biểu tượng của Ai Cập và Hy Lạp. Bà tiêu biểu cho quyền cai trị của người Hy Lạp tại Ai Cập, cả hai đều là những biểu tượng của con rồng, trong khi Julius và Marc Antony là những biểu tượng của con thú. Với tư cách là người nữ trong mối quan hệ ấy, Cleopatra là hội thánh, khiến Julius và Marc Antony trở thành nhà nước. Cleopatra tượng trưng cho một người nữ bị phân cách khỏi những người tình La Mã mang tính vương quyền của mình hai lần: lần thứ nhất vào năm 1798, và lần thứ hai vào lúc thời kỳ ân điển chấm dứt, khi nàng đi đến sự cuối cùng của mình mà chẳng có ai giúp đỡ. Sự diệt vong cuối cùng của nàng là tại trận Actium vào năm 31 TCN. Người chiến thắng trong trận Actium là Augustus Caesar, vì vậy chúng ta thấy rằng Pompey đã chết tại Ai Cập, Julius đã có một cuộc gặp gỡ với Cleopatra tại Ai Cập, điều đó được lặp lại trong lịch sử của Marc Antony, và rồi Augustus Caesar chấm dứt mối quan hệ đó tại Actium. Actium xác định luật ngày Chủ nhật, vì chính tại trận Actium mà chương ngại vật thứ ba đối với La Mã đã bị cất đi, và La Mã ngoại giáo mang tính đế quốc bắt đầu cai trị trong ba trăm sáu mươi năm, ứng nghiệm Daniel 11:24.

Pompey đã vượt qua hai chương ngại đầu tiên, còn Augustus đã vượt qua chương ngại thứ ba.

Và từ một trong số đó mọc lên một cái sừng nhỏ, sừng ấy trở nên hết sức lớn mạnh, về phía nam, về phía đông, và về miền đất tốt đẹp. Đa-ni-ên 8:9.

Pompey chính là năm 1989, mốc lộ trình thứ nhất trong ba quyền lực chính trị sẽ bị Rôma hiện đại khuất phục khi vết thương chí tử của nó được chữa lành. Đó là Liên Xô, rồi đến Hoa Kỳ, và cả Liên Hợp Quốc, theo câu bốn mươi một của Đa-ni-ên đoạn mười một. Cuộc chiến của quyền lực giáo hoàng vừa mang tính chính trị vừa mang tính tôn giáo, và theo phương diện tiên tri, quyền lực tôn giáo của Hoa Kỳ đã bị chinh phục khi liên minh bí mật giữa Reagan và giáo hoàng Gioan Phaolô II được thực hiện. Mục tiêu của quyền lực giáo hoàng bao gồm ba chương ngại chính trị và ba quyền lực tôn giáo. Năm 1989, một trong ba quyền lực chính trị ấy đã bị cuốn sạch; Kháng Cách, với chính từ ngữ có nghĩa là phản kháng Rôma, cũng đã bị tổng thống Hoa Kỳ quét sạch trong cùng biến cố lịch sử đó. Ba quyền lực chính trị là Liên Xô, Hoa Kỳ và Liên Hợp Quốc; còn các mục tiêu tôn giáo là Kháng Cách, cùng với các tôn giáo khác nhau của con Rồng, tất cả đều được xem là thuyết duy linh. Ba tôn giáo dẫn dắt thế giới đến Ha-ma-gedôn là Kháng Cách bội đạo, Công giáo và thuyết duy linh; và những đấu tranh nội bộ của quyền lực giáo hoàng giữa các ý thức hệ bảo thủ và tự do trong chính giáo hội của họ, cùng với các cuộc ly giáo của Công giáo chính thống, là một chương ngại tôn giáo, còn hai chương ngại tôn giáo khác mà Công giáo phải khuất phục là Kháng Cách bội đạo và thuyết duy linh. Kháng Cách đã bị cuốn sạch vào năm 1989.

Nếu những cuộc đấu tranh nội bộ của Công giáo, như được trình bày trong các lời sấm Công giáo khác nhau xuất phát từ các sứ điệp Fatima, được tách biệt khỏi những nỗ lực của Giáo hội nhằm vượt thắng các quyền lực tôn giáo bên ngoài tôn giáo của chính mình, thì chiến thắng alpha của Giáo hội trước Chủ nghĩa Tin Lành là liên minh bí mật của Reagan, và chiến thắng omega là liên minh công khai năm 2025. Những cuộc đấu tranh của Giáo hội với các Giáo hội Chính Thống cũng được mô tả từ một chiến thắng ban đầu vào năm 1989 cho đến chiến thắng sau cùng tại Panium.

Pompey tương ứng với năm 1989, và hai chiến thắng của ông trước "đông phương và đất vinh hiển", như Đa-ni-ên xác định trong chương tám, câu chín, tượng trưng cho chiến thắng thuộc linh và chính trị của giáo hoàng quyền đối với Liên Xô cũ, và chiến thắng thuộc linh đi kèm trên đất vinh hiển của giới Thệ Phản xung nhận. Julius Caesar sẽ thất bại tại Raphia, như Antiochus III đã thất bại, và như Zelenskyy cũng sẽ thất bại. Julius là đối tượng của các câu từ mười bảy đến mười chín, rồi Augustus Caesar đứng lên như kẻ gây nên thuế khóa. Tiberias Caesar đang trị vì vào thời điểm của thập tự giá, vì vậy Tiberias là "luật ngày Chủ nhật" của câu mười sáu.

Điều này đặt Augustus tương ứng với Panium ở câu mười lăm, và trận Raphia của câu mười một tương ứng với Julius. Trận Panium là thế chiến thứ ba bắt đầu ngay trước luật ngày Chủ nhật của câu mười sáu, nhưng rồi chuyển biến thành trận Actium. Panium là trận chiến trên đất liền (Hoa Kỳ) và Actium là trận chiến trên biển (thế giới). Augustus được tiêu biểu tại Panium trong dòng bốn nhà cai trị La Mã, và ông là nhà lãnh đạo thực sự tại Actium. Tại Panium, Antiochus đối đầu với Ai Cập, nước liên minh với La Mã, còn tại Actium, Augustus đối đầu với Ai Cập (Cleopatra) liên minh với La Mã (Marc Antony). Điều này có nghĩa là Pompey tượng trưng cho câu bốn mươi cho đến năm 1989 và Tiberias tượng trưng cho luật ngày Chủ nhật của câu bốn mươi một. Julius Caesar xuất hiện vào năm 2014 khi Chiến tranh Ukraina bắt đầu, như được hình bóng bởi trận Raphia vào năm 217 TCN.

Điều này xác định rằng các câu mười bảy đến hai mươi hai bắt đầu vào năm 1989 và kết thúc tại thời điểm luật ngày Chủ nhật, và vì vậy là lịch sử tương ứng với "lịch sử ẩn giấu" của câu bốn mươi. Tuyên tiên tri của nhà Maccabê cũng tương ứng với chính "lịch sử ẩn giấu" ấy. Tuyên của các nhà cai trị La Mã xác định Rô-ma hiện đại, tức con thú trong Khải Huyền mười sáu, và tuyên của nhà Maccabê mô tả đất vinh hiển, tức tiên tri giả trong Khải Huyền mười sáu. Tuyên của ba trận chiến xác định chiến thắng trước vua phương nam, tức con rồng của Khải Huyền mười sáu.

Ba dòng ấy tượng trưng cho ba quyền lực dẫn dắt thế giới đến Armageddon, và trong câu bốn mươi chúng được trình bày là: vua phương nam, tức Con Rồng; vua phương bắc, tức Con Thú; còn các chiến xa, kỵ binh và tàu thuyền là Tiên tri giả. Ba dòng từ câu mười đến hai mươi ba đại diện cho ba quyền lực trong lịch sử kín ẩn của câu bốn mươi, vốn chẳng là gì khác hơn ngoài một minh họa liên tục về ba chủ thể được trình bày trong lịch sử công khai của câu bốn mươi.

Câu Thứ Nhất

Các câu một đến bốn xác định "thời kỳ cuối cùng" vào năm 1989, cũng như tám vị tổng thống của Hoa Kỳ kể từ điểm khởi đầu đó, và kết lại với vị tổng thống thứ tám, là vị sau cùng và giàu có hơn nhiều. Trong câu bốn, vị vua ấy trở thành vua của thế gian, như được tiêu biểu bởi Alexander Đại đế, vua Ahab, mười vua trong Khải Huyền 17, mười chi tộc trong Thi Thiên 83, và mười quốc gia

được nêu ra như biểu tượng cho thế gian ngay trong bước khởi đầu của giao ước của Đức Chúa Trời với Abram tại Sáng Thế Ký 15:18–21.

Các câu từ một đến bốn tiêu biểu cho lịch sử từ năm 1989 cho đến liên minh ba bên tại Luật Chủ nhật trong câu bốn mươi một, và vì thế chúng tương hợp với bốn nhà cầm quyền La Mã, với dòng Maccabê, và với ba trận chiến của các câu mười đến mười lăm, vốn cùng nhau cấu thành lịch sử ẩn tàng của câu bốn mươi.

Các câu năm đến chín trình bày một dòng tiên tri đại diện một cách hoàn hảo cho lịch sử từ năm 538 đến 1798, và cung cấp lý luận lịch sử và tiên tri để hiểu ý nghĩa của thời kỳ cuối cùng trong câu bốn mươi. Lý luận ấy giải thích câu mười như là sự đáp trả đối với lịch sử của các câu năm đến chín, và qua đó xác lập cơ sở lý luận của năm 1989. Điều này có nghĩa là các câu một đến hai mươi ba của Đa-ni-ên mười một đại diện cho năm dòng tiên tri được đặt song song với lịch sử ẩn giấu của câu bốn mươi. Bốn câu đầu nói về Trump, vị tổng thống thứ tám, người thuộc về bảy, được định trước để làm vua trên mười vua trong vương quốc thứ bảy theo Khải Huyền đoạn mười bảy.

Các câu từ năm đến mười xác định lịch sử dẫn đến năm 1798 và tiếp đến 1989, vốn là lịch sử của câu bốn mươi. Các câu từ mười đến mười lăm xác định một lịch sử gồm ba cuộc chiến ủy nhiệm, bắt đầu từ năm 1989; cuộc thứ hai bắt đầu vào năm 2014; rồi vị tổng thống giàu nhất đứng dậy vào năm 2015. Vị tổng thống giàu nhất ấy bị giết vào năm 2020, và đến năm 2022, cuộc chiến Raphia leo thang; sau đó vị tổng thống giàu nhất trở lại vào năm 2024, và vào năm 2025, đầu của con thú và đầu của hình tượng con thú đều được nhậm chức.

Chúng ta sẽ tiếp tục những nội dung này trong bài viết tiếp theo.